

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HSST
Ngày 02/7/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Ông Nguyễn Huy Cự

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa ra xét xử số 107/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 với bị cáo:

Chu Đức H, sinh năm 1963; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số 3 Ngõ Đ, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Chu Đức P (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ là Đỗ Thị Mai H1 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: 03 Tiền án- Ngày 26/4/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 233/1994/HSST- đã được xóa); Ngày 26/9/2006, bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 556/2006/HSST- đã được xóa); Ngày 09/1/2012, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 03/2012/HSST- ngày 23/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù- chưa được xóa).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/4/2021. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05/4/2021, H điều khiển xe máy Honda SH BKS 29E2-..... đi từ nhà ở Phường T, quận Đ đến Thị xã T, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến Thị xã T, Bắc Ninh, H thấy một nam thanh niên đứng ven đường vẫy tay, nói với H có mua ma túy không, H hỏi mua 200.000 đồng ma túy, nam thanh niên đồng ý. H đưa cho nam thanh niên số tiền 200.000 đồng và nhận lại 01 túi nilông màu trắng chứa tinh thể màu trắng lẫn hồng. H cất ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải và đi về, khi đến khu vực gần chốt kiểm dịch động vật D, thuộc địa phận D, xã Y, huyện L thì bị tổ công tác Y02/141- Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã Yên Thường, Công an huyện Gia Lâm làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực chốt kiểm dịch động vật thuộc địa phận D, xã Y, huyện L, Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt giữ cùng vật chứng gồm: 01 túi nilông màu trắng kích thước 2x3cm chứa tinh thể màu trắng lẫn hồng, 01 xe máy Honda SH màu đen, BKS 29E2-....., số khung: 007541, số máy: 0007605, xe đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 2950/KLGĐ-PC09, ngày 11/4/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Hà Nội kết luận: “Tinh thể màu trắng hồng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,226 gam”.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho H do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, màu đen, BKS 29E2-....., số khung: 2502GY007541, số máy: KF25E0007605, xe cũ đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định chị Đỗ Thị C1, sinh năm: 1980, HKTT: Số 3 ngách 32 ngõ X, phường N, quận Đ, Hà Nội là người đứng tên trong đăng ký xe. Chị C khai đã mua chiếc xe trên vào tháng 2/2017, ngày 29/5/2018, chị đã bán lại chiếc xe cho chị Đỗ Thị Mai H1, sinh năm: 1973, HKTT: 14 B5, Ngõ 8, Đường Q, TDP 6, phường L, quận Đ, Hà Nội. Chị H1 khai ngày 05/4/2021, chị H1 cho H mượn xe đi có việc cá nhân, chị H1 không biết H đã sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 27/4/2021, Cơ quan CSĐT- Công an huyện

Gia Lâm đã trả chiếc xe máy trên cho chị Đỗ Thị Mai H1 là đúng quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 109/CT-VKSGL ngày 31 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Chu Đức H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Chu Đức H khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Chu Đức H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt Chu Đức H từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và của Chu Đức H. Trong gói niêm phong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,166 gam do phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định đã trích mẫu 0,060 gam.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hồi 16 giờ 00 phút ngày 05/4/2021, tại khu vực chốt kiểm dịch động vật D, thuộc địa phận D, xã Y, huyện L, Hà Nội, bị cáo Chu Đức H đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,226 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo Chu Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc dược huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/1/2012, Toà án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 23/10/2018, bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù nên hành vi phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền án chưa được xóa án tích về hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo

dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Chu Đức H là người nghiện ma túy, làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số lượng ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo Chu Đức H cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Chu Đức H **22**(Hai mươi hai) tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Giám định viên, cán bộ niêm phong và của Chu Đức H. Trong gói niêm phong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,166 gam do phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định đã trích mẫu 0,060 gam.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ngày 15 tháng 6 năm 2021).

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CA TP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Cồ Khắc Đàm

